

Số: 76/2023/QĐCNTTLH

Cao Bằng, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Lục Xuân B và bà Lưu Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc xin ly hôn của ông Lục Xuân B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Ông Lục Xuân B - sinh năm: 1968

HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 8, xã VQ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: Bà Lưu Thị T - sinh năm: 1970

HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 8, xã VQ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Lục Xuân B và bà Lưu Thị T.

- Về con chung: không có.

- Về con nuôi: Hai bên tham gia hòa giải xác nhận có 01 con nuôi tên Lưu Lục Q (sinh ngày 20/10/1996, giới tính: nam). Hiện nay con chung đã thành niên (đủ 18 tuổi), không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung: Hai bên tham gia hòa giải xác nhận có tài sản chung và thống nhất thỏa thuận phân chia tài sản chung như sau:

Bà Lưu Thị T có quyền quản lý sử dụng thửa đất số 245, 244, 243, 266 bản đồ số 348 – c – I nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 675807 do Ủy ban nhân dân huyện HA, tỉnh Cao Bằng cấp ngày 01/7/1999 mang tên Lưu Thị T và tài sản trên đất bao gồm 01 (một) ngôi nhà cấp bốn diện tích 42m² ; 01 (một) nhà bếp diện tích 25m² ; 01 (một) nhà kho diện tích 25m² . Bà T có quyền quản lý, sử dụng tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda, biển kiểm soát 11B1-314.30 và 01 (một) sổ tiết kiệm giá trị 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Ông Lục Xuân B có quyền quản lý, sử dụng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda, biển kiểm soát 11B1-110.01; 01 (một) bộ loa âm ly; 01 (một) tivi nhãn hiệu Samsung; 01 (một) bộ bàn ghế.

Hai bên tham gia hòa giải thống nhất thỏa thuận bà T có trách nhiệm thanh toán chênh lệch giá trị tài sản cho ông B số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Nợ chung: Hai bên tham gia hòa giải xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải ;
- TAND tỉnh Cao Bằng
- VKSND TP Cao Bằng;
- THADS TP Cao Bằng;
- UBND xã VQ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hợp